TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-PT
Ngày: 18-02-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Minh Tự

Ông Ngô Đê

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Tài là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2019/TLPT-HS, ngày 23 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Hồ Thị Huyền T do có kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Huyền T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2018/HS-ST, ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo: Hồ Thị Huyền T, sinh ngày 17/3/1987 tại huyện T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh; tạm trú: ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1970; có chồng là Nguyễn Thanh N, sinh năm 1983 và 03 người con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/4/2018 đến ngày 27/4/2018 cho tại ngoại cấm đi khỏi nơi cư trú sau đó bỏ trốn bị bắt theo lệnh truy nã tạm giam từ ngày 22/11/2018 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 24/4/2018, Thạch A, sinh năm 1989 ngụ ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh liên lạc qua điện thoại di động với Hồ Thị Huyền T để hỏi mua ma túy, T đồng ý bán và thỏa thuận địa điểm giao nhận ma túy là tại quán cà phê "Tình Cờ" do T thuê, thuộc ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, A đến địa điểm đã hẹn. Tại đây, A và T thỏa thuận giá một gói ma túy là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau đó T

lấy 01 gói ma túy đưa trực tiếp cho A, A nhận gói ma túy và đưa cho T 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), T hoàn trả tiền chênh lệch lại cho A 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thì bị lực lượng Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Qua quá trình kiểm tra và thu giữ trên người của Thạch A 01 gói bọc nhựa được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt và tạm giữ số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Qua điều tra xác minh số tiền này do T hoàn trả tiền chênh lệch lại khi A mua ma túy là tiền cá nhân của Ân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho A. Ngoài ra đã tạm giữ trên người của T số tiền là 620.000 đồng (sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó có 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tiền của T vừa bán ma túy cho A có được, còn lại số tiền 320.000 đồng (ba trăm hai mươi nghìn đồng) là tiền bị can T bán ma túy trước đó có được.

Căn cứ vào kết luận giám định số: 193/KLGĐ-PC54 ngày 25/04/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 gói nylon trong phong bì được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0462 gam (loại Methamphetamine). (Bút lục 61 – 65)

Ngoài ra, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, thu giữ được những đồ vật, tài liệu sau:

- Tại cặp vách bên hong trong nhà thu được 03 gói bọc nhựa có kích thước 0,1x2,5cm và 01 gói bọc nhựa màu trắng có kích thước 01 x 0,3 chiều dài 10,5cm. Qua làm rõ đồ vật này của bị can, bị can sử dụng để chứa chất ma túy bán cho người sử dụng.

- Tại dưới nền gạch (dưới sàn giường ngủ) thu một bình thủy tinh có chiều cao 13,5cm, phía trên đầu bình thủy tinh có gắn một ống hút nhựa màu trắng có chiều dài 13,5cm xuống đáy bình; từ đầu bình thủy tinh lên cũng có một ống nhựa dài 22,5cm. Qua làm rõ, đây là dụng cụ của bị cáo T dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua quá trình điều tra, T còn khai nhận trong khoảng thời gian từ giữa tháng 02 năm 2018 đến ngày bị bắt quả tang (ngày 24/4/2018). Tại quán cà phê "Tình Cờ", thông qua việc liên lạc qua điện thoại di động, T đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cho nhiều đối tượng. Cụ thể như sau:

1/ Bán trái phép chất ma túy cho Thạch A, sinh năm 1989 ngụ ấp V, xã A, huyện T, tỉnh T 02 lần, 02 gói ma túy:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 19/4/2018, T bán cho A 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

- Lần thứ hai: Vào ngày 20/4/2018, T bán cho A 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

2/ Bán trái phép chất ma túy cho Thạch Bình N, sinh năm 1994 ngụ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh 02 lần, 02 gói ma túy:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 02 năm 2018, T bán cho N 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Lần thứ hai: Ngày 09/4/2018, T bán cho N 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3/ Vào ngày 20/4/2018,T bán trái phép chất ma túy cho Dương S, sinh năm 1991 ngụ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh 01 gói ma túy với giá 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài những người nêu trên, T khai nhận vào thời gian khoảng giữa tháng 02/2018 đến ngày T bị bắt quả tang, T còn bán trái phép chất ma túy cho 02 người thanh niên (không rõ tên và địa chỉ). Tổng cộng 02 lần, số lượng 02 gói ma túy, với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Như vậy, đã chứng minh được bị cáo bán trái phép chất ma túy cho 03 người, tổng cộng 06 lần, số lượng 06 gói ma túy, thu được số tiền 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền bán ma túy có được bị can tiêu xài cá nhân còn lại 620.000 đồng (sáu trăm hai mươi nghìn đồng) bị Cơ quan Công an tạm giữ.

Về nguồn gốc chất ma túy, bị cáo T khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 02 năm 2018, T đã mua 03 gói ma túy của người phụ nữ tên L (không rõ họ tên và địa chỉ), chỉ biết L ở tại thành phố Trà Vinh, với số tiền 2.400.000đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Sau khi có được ma túy, T khai đã phân ra thành nhiều gói nhỏ bán và bị cáo sử dụng cá nhân.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2018/HS-ST, ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Huyền T phạm tội "mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Huyền T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính tù từ ngày 22/11/2018 và được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 24/4/2018 đến ngày 27/4/2018.

Ngoải ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Ngày 31/12/2018, bị cáo Hồ Thị Huyền T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với lý do: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên Tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Thị Huyền T giữ y yêu cầu kháng cáo và bị cáo cũng không khiếu nại gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau*:* Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Huyền T là trong thời hạn nên đề nghị xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận bán chất ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện ma túy là phù hợp với hồ sơ vụ án cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hồ Thị Huyền T về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm

tuyên phạt bị cáo mức án 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Huyền T xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên mức hình phạt như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Tuy nhiên về tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Trong vụ án này điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Hồ Thị Huyền T 06 lần thực hiện bán ma túy thu lợi bất chính tổng cộng 1.550.000 đồng nhưng cấp sơ thẩm chỉ tuyên tịch thu số tiền thu lợi bất chính là 620.000 đồng khi phá án cơ quan điều tra đã thu giữ, còn số tiền 930.000đồng bị cáo đã tiêu xài cấp sơ thẩm không tuyên buộc bị cáo nộp sung vào ngân sách nhà nước là sai sót đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm và cần rút kinh nghiệm cấp sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Huyền T là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Hồ Thị Huyền T khai nhận hành vi phạm tội giống như tại phiên tòa sơ thẩm đúng với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ thu thập, nhận thấy; bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Thị Huyền T về tội "mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Thị Huyền T. Hội đồng xét xử nhận thấy: Với tuổi đời và nhận thức của bị cáo Hồ Thị Huyền T, bị cáo biết rõ chất ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng chất ma túy dẫn đến rối loạn nhân cách sống và phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước cấm mua bán, bất kỳ ai, người nào mua bán đều bị bắt giữ và bị xử lý theo pháp luật nhưng vì bản thân chây lười lao động để có tiền thỏa mãn cơn nghiện của bị cáo nên vẫn cố ý lén lút thực hiện. Đây là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, xem thường kỷ cương của pháp luật nên cần xử lý nghiêm khắc mới đáp ứng được việc phòng ngừa ngăn chặn loại tội phạm này trong đời sống xã hội hiện nay.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy mức án 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là đã đánh giá toàn diện khách quan và tương xứng, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không cung cấp bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Tuy nhiên, trong vụ án này điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Hồ Thị Huyền T 06 lần thực hiện bán ma túy thu lợi bất chính tổng cộng 1.550.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng qua nội dung và quyết định của bản án sơ thẩm chỉ tuyên tịch thu tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước số tiền mà cơ quan điều tra thu giữ khi phá án là 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi nghìn đồng) mà không buộc bị cáo phải nộp số tiền đã tiêu xài là 930.000 đồng (Chín trăm ba mươi nhìn đồng) là có sai sót, không đúng quy định của pháp luật, với những sai sót nêu trên của cấp sơ thẩm mặc dù không có kháng cáo, không bị kháng nghị nếu cấp phúc thẩm sửa chữa sẽ không làm ảnh hưởng nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm cho đúng pháp luật, cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[3] Đề nghị của kiểm sát viên xét xử phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không sữa đổi, bổ sung đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo Hồ Thị Huyền T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Huyền T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2018/HS-ST, ngày 18/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Huyền T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị Huyền T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính tù từ ngày 22/11/2018 và được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 24/4/2018 đến ngày 27/4/2018.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi nghìn đồng) do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh đang quản lý;

Buộc bị cáo Hồ Thị Huyền T nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 930.000 đồng (Chín trăm ba mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội; Bị cáo Hồ Thị Huyền T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị , không sữa đổi, bổ sung đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam;
- TAND huyện Trà Cú;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CA huyện Trà Cú;
- CC THADS huyện Trà Cú;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thành